TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Thúc đẩy kinh tế biển từ việc thí điểm, hoàn thiện thể chế, chính sách đột phá

17:34 12/04/2024

Phó Thủ tướng yêu cầu: Xây dựng các bộ chỉ tiêu quốc gia về kinh tế biển; huy động nguồn lực; phát triển trung tâm năng lượng ngoài khơi, kết hợp nuôi biển công nghệ cao và dịch vụ hậu cần nghề cá; vận tải biển và logistics; phát triển đô thị biển; xây dựng cơ sở dữ liệu phục quản trị và thực hiện chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển...

Ngày 12/4, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà, Chủ tịch Ủy ban Chỉ đạo quốc gia về thực hiện chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Chiến lược), chủ trì Kỳ họp lần thứ nhất của Ủy ban kết hợp trực tuyến tại điểm cầu của 28 địa phương có biển.



Thúc đẩy kinh tế biển từ việc thí điểm, hoàn thiện thể chế, chính sách đột phá. Ảnh internet.

Dự Kỳ họp có các Phó Chủ tịch Ủy ban Chỉ đạo quốc gia: Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) Đặng Quốc Khánh, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT) Nguyễn Chí Dũng; thành viên Ủy ban Chỉ đạo quốc gia; đại diện lãnh đạo một số bộ, ngành, địa phương; chuyên gia...

Kết quả đáng khích lệ

Theo Báo cáo của Bộ TN&MT, sau 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển theo Nghị quyết số 36-NQ/TW của Trung ương và Nghị quyết số 26/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 36-NQ/TW, năm 2022, GRDP của 28 tỉnh/thành hố ven biển theo giá hiện hành đạt mức 4.786 nghìn tỷ đồng, chiếm 49,8% GDP cả nước. GRDP bình quân đầu người của các tỉnh ven biển năm 2022 đạt 97,2 triệu đồng, cao hơn bình quân cả nước (96,6 triệu đồng).

Du lịch và dịch vụ biển có sự phát triển nhanh chóng, tạo diện mạo mới cho hệ thống đô thị ven biển, từng bước hình thành cơ sở hạ tầng kỹ thuật hiện đại, cao cấp.

Kinh tế hàng hải đạt được nhiều thành tựu quan trọng, năng lực vận tải ngày càng được nâng cao, từng bước đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hoá với đội tàu biển có 1.477 tàu có tổng trọng tải 11,6 triệu DWT, vận chuyển hàng năm trên 128 triệu tấn. Hệ thống cảng biển có 110 cảng với tổng năng lực thông qua trên 328,6 triệu tấn. Lĩnh vực dầu khí đóng góp năm khoảng 10% tổng thu ngân sách.



Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà yêu cầu các bộ, ngành chủ trì các nhóm công tác để đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp mang tính đột phá trong thúc đẩy kinh tế biển. Ảnh VGP/Minh Khôi.

Ngành thuỷ sản giữ vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế-xã hội, quy mô ngày càng mở rộng, tốc độ tăng trưởng cao, giá trị sản xuất lớn. Sản lượng nuôi

trồng thuỷ sản năm 2022 đạt 5,14 triệu tấn, khai thác 3,85 triệu tấn. Kim ngạch xuất khẩu tăng từ 8,8 tỷ USD lên gần 11 tỷ USD vào năm 2022.

Bên cạnh đó, các ngành kinh tế biển mới và năng lượng tái tạo đang được đẩy mạnh, đạt được những kết quả bước đầu quan trọng.

Cả nước có 19 khu kinh tế ven biển nằm trong quy hoạch được phê duyệt (18 khu đã được thành lập), thu hút 553 dự án nước ngoài với tổng vốn đầu tư đăng ký là 54,36 tỷ USD; 1.604 dự án trong nước với tổng vốn đăng ký 1,37 triệu tỷ đồng.

Công tác nghiên cứu khoa học, công nghệ và điều tra cơ bản tài nguyên môi trường biển đã bước đầu đánh giá được nguồn lợi hải sản tại vùng biển ven bờ; hiện trạng đa dạng sinh học các hệ sinh thái biển; tiềm năng các nguồn năng lượng tái tạo (điện gió, điện thuỷ triều, điện sóng, điện mặt trời)...



Ảnh internet.

Hoạt động ngăn ngừa, kiểm soát và giảm thiểu ô nhiễm môi trường biển và hải đảo được các địa phương có biển tích cực triển khai. Chất lượng nước biển ven bờ, xa bờ được đánh giá tốt, các chỉ số cơ bản đều nằm trong ngưỡng cho phép.

Các địa phương ven biển đã tăng cường hoạt động đào tạo nhân lực kinh tế biển, với 90 trường cao đẳng nghề, 133 trường trung cấp nghề và 454 trung tâm dạy nghề có đào tạo ngành nghề về kinh tế biển.

Quốc phòng, an ninh, chủ quyền biển đảo được giữ vững. Hệ thống chính sách, pháp luật, quy hoạch, chiến lược về biển được rà soát, hoàn thiện, mang tư duy, quan điểm đột phá trong phát triển bền vững kinh tế biển.

Nguồn lực tổng hợp dành cho kinh tế biển chưa tương xứng với tiềm năng

Tuy nhiên, giai đoạn 2011-2022, tăng trưởng bình quân các tỉnh ven biển (6,95%/năm) thấp hơn so với cả nước (7,15%/năm); tỉ trọng GRDP của 28 tỉnh đóng góp vào GDP cả nước chưa được cải thiện; chỉ số phát triển con người (HDI) chưa đạt mục tiêu;...

Đến nay một số chỉ tiêu quan trọng về kinh tế biển vẫn chưa có hướng dẫn, tiêu chí đánh giá như: Phương pháp xác định các ngành kinh tế thuần biển và các ngành kinh tế liên quan đến biển; số lượng và tỉ lệ các đảo có người dân sinh sống có hạ tầng kinh tế-xã hội; số lượng cán bộ được đào tạo để phát triển nguồn nhân lực biển...



Lãnh đạo các địa phương mong muốn Chính phủ, các bộ, ngành sớm ban hành các quy hoạch, kế hoạch, chỉ tiêu quan trọng liên quan đến phát triển kinh tế biển. Ảnh VGP/Minh Khôi.

Các hệ sinh thái biển quan trọng ở các khu bảo tồn đang bị suy thoái, thu hẹp; đa dạng sinh học biển và nguồn lợi thủy sản giảm sút, thiếu bền vững.

Quy mô kinh tế biển còn nhỏ, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế địa kinh tế. Cơ cấu ngành, nghề chưa hợp lý; mới tận dụng, khai thác hiệu quả được một phần vùng biển quốc gia, chưa có đủ điều kiện để vươn ra vùng biển quốc tế. Phương thức khai thác chủ yếu vẫn là sản xuất nhỏ.

Khoa học, công nghệ và nguồn nhân lực biển chưa thực sự là những nhân tố then chốt để phát triển bền vững kinh tế biển, chưa được quan tâm đúng mức, đầu tư chưa thích đáng.

Các công trình nghiên cứu có chất lượng cao còn ít. Hệ thống, năng lực của các cơ sở nghiên cứu, đội ngũ cán bộ khoa học - công nghệ biển, phương tiện và trang thiết bị khảo sát còn khiêm tốn, trình độ hạn chế so với các nước phát triển trên thế giới. Chất lượng nghiên cứu chưa đồng đều và hiệu quả ứng dụng chưa cao.

Hệ thống giao thông đường bộ ven biển chưa đáp ứng yêu cầu, hạ tầng kỹ thuật biển còn yếu, chưa đồng bộ; chưa có nhiều cảng biển lớn tầm cỡ khu vực, năng lực vận tải biển còn thấp, số lượng cảng tàu khách còn ít.



Thúc đẩy kinh tế biển từ việc thí điểm, hoàn thiện thể chế, chính sách đột phá. Ảnh internet.

Sự tham gia của cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường biển và hải đảo có lúc có nơi còn mang tính hình thức, chưa hình thành được thói quen của người dân trong bảo vệ môi trường, các mô hình cộng đồng quản lý môi trường biển và hải đảo còn ít, hiệu quả thấp. Công tác bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch chưa đồng bộ, thiếu bền vững.

Đẩy mạnh thí điểm, hoàn thiện thể chế, chính sách đột phá

Các thành viên Uỷ ban đã phân tích về nguyên nhân của những khó khăn, tồn tại, hạn chế trong thực hiện chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển trong không gian biển rộng lớn, mang tính liên thông, sử dụng đa mục đích, cùng một khu vực biển có rất nhiều hoạt động kinh tế đan xen.

Hoạt động khai thác, sử dụng biển còn khó khăn, phức tạp, liên quan tới các nhiệm vụ, quyền hạn của nhiều bộ, ngành, địa phương.

Cơ chế chính sách thu hút đầu tư, nhất là từ khu vực tư nhân cho phát triển các ngành kinh tế biển chưa đủ sức hấp dẫn. Chính sách ưu đãi, hỗ trợ nghiên cứu khoa học trong thủy sản gặp nhiều khó khăn, liên kết giữa ngư dân với doanh nghiệp, cơ quan quản lý, hiệp hội chưa chặt chẽ.

"Chúng ta thiếu nguồn lực tài chính để thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ phát triển kinh tế biển, trọng tâm là đầu tư cho Chương trình trọng điểm điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo", Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh cho hay.



Bộ trưởng Bộ TN&MT Đặng Quốc Khánh: Chúng ta thiếu nguồn lực tài chính để thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ phát triển kinh tế biển, trọng tâm là đầu tư cho Chương trình trọng điểm điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo. Ảnh VGP/Minh Khôi.

Tổ chức bộ máy về quản lý tổng hợp biển còn bất cập, hiệu lực, hiệu quả còn hạn chế. Bộ máy, nhân lực làm công tác quản lý nhà nước về biển còn mỏng, chưa theo kịp với sự phát triển của kinh tế biển.

Nguồn nhân lực phục vụ phát triển các ngành, lĩnh vực, địa bàn kinh tế biển chưa đáp ứng được yêu cầu về cả số lượng và chất lượng, cơ cấu chưa hợp lý. Chế độ chính sách cho đội ngũ chuyên gia nghiên cứu, điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển còn nhiều bất cập, chưa phù hợp.

Lãnh đạo TP. Đà Nẵng, TP. Hải Phòng, và các tỉnh Bạc Liêu, Quảng Trị, Thanh Hoá kiến nghị Ủy ban chỉ đạo các bộ, ngành xây dựng và ban hành hướng dẫn cụ thể việc xác định đánh giá các ngành kinh tế thuần biển, bộ chỉ tiêu thống kê quốc gia về biển và hải đảo; bộ chỉ tiêu đánh giá quốc gia biển mạnh làm cơ sở giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết 36-NQ/TW; quy hoạch không gian biển quốc gia; quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ; chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo.

GS.TS. Thượng tướng Nguyễn Văn Thành, nguyên Thứ trưởng Bộ Công an cho rằng, cần thay đổi tư duy trong xây dựng quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế biển; tập trung xây dựng các bộ chỉ số quản trị tổng hợp vùng bờ; chuẩn hoá các sản phẩm chủ lực, mang tính bản sắc của kinh tế biển Việt Nam;...

GS.TS Mai Trọng Nhuận, nguyên Giám đốc Đại học quốc gia Hà Nội đề nghị khẩn trương hoàn thành cơ sở dữ liệu về tài nguyên, môi trường biển, đảo; tổng kết các mô hình đổi mới sáng tạo trong xây dựng địa phương mạnh về biển; xây dựng các cơ sở nghiên cứu, đào tạo trọng điểm về biển, đảo...

Bộ trưởng Bộ KH&ĐT Nguyễn Chí Dũng cho biết thời gian qua, nguồn lực Nhà nước đã được đầu tư rất nhiều cho các công trình, dự án phục vụ kinh tế biển như các khu công nghiệp ven biển, sân bay, đô thị, hạ tầng giao thông, hành lang kinh tế... nhưng cần nhìn nhận thẳng thắn về thực tế nhiều chỉ tiêu quan trọng trong Nghị quyết 36-NQ/TW chưa đạt được. Điều đó đòi hỏi sự quyết tâm, quyết liệt từ nhận thức, tư duy và các giải pháp hiệu quả hơn.

"Hai vấn đề lớn cần tập trung là xây dựng cơ chế, chính sách, bố trí nguồn lực đủ mạnh; đồng thời hình thành những mô hình, động lực mới cho kinh tế biển với những cơ chế chính sách đặc thù ", Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng nói và đề nghị các bộ, ngành, địa phương rà soát các quy hoạch, ưu tiên "các dự án đầu tư không hối tiếc", tập trung cho những ngành nghề mới trong lĩnh vực kinh tế biển,...



Thúc đẩy kinh tế biển từ việc thí điểm, hoàn thiện thể chế, chính sách đột phá. Ảnh internet.

Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà nhấn mạnh ưu tiên của Uỷ ban là chỉ đạo, điều phối những vấn đề cơ chế, chính sách pháp luật có tính liên ngành, liên vùng; các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển. Đồng thời, cần đánh giá chính xác kết quả tổ chức thực hiện, từ nhận thức của cả hệ thống chính trị đến trách nhiệm thể chế hoá chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, cũng như thay đổi của bối cảnh tình hình.

Phó Thủ tướng cho rằng, cần có những bộ chỉ số đánh giá thế nào là quốc gia mạnh về biển, bền vững về biển, các ngành kinh tế biển có lợi thế, chuyển biến về nhận thức, chính sách liên quan đầu tư, tài chính, môi trường, huy động nguồn lực tổng hợp… từ đó, lượng hoá, đo đếm được kết quả thực hiện những mục tiêu lớn, nhiệm vụ, giải pháp đột phá để thúc đẩy phát triển kinh tế biển.

Phó Thủ tướng yêu cầu: Xây dựng các bộ chỉ tiêu quốc gia về kinh tế biển; huy động nguồn lực; phát triển trung tâm năng lượng ngoài khơi, kết hợp nuôi biển công nghệ cao và dịch vụ hậu cần nghề cá; vận tải biển và logistics; nghiên cứu, điều tra cơ bản tài nguyên môi trường biển; phát triển đô thị biển; xây dựng cơ sở dữ liệu phục quản trị và thực hiện chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển…



Một số ý kiến cho rằng cần nhìn nhận thẳng thắn về thực tế nhiều chỉ tiêu quan trọng trong Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển chưa đạt được - Ảnh VGP/Minh Khôi.

Trong thời gian tới, Uỷ ban cần tập trung cho ý kiến chỉ đạo nhằm khẩn trương hoàn thành quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ; các bộ chỉ tiêu đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ trong Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển;...

Phó Thủ tướng cũng giao một số nhiệm vụ cụ thể cho các bộ, ngành nghiên cứu, triển khai: Thành lập quỹ thúc đẩy phát triển bền vững kinh tế biển, chính sách ưu đãi điện gió ngoài khơi, cảng biển, đầu tư...; cập nhật kết quả nghiên cứu, điều tra cơ bản tài nguyên môi trường biển, ưu tiên tài nguyên năng lượng tái tạo, khoáng sản chiến lược; nghiên cứu ảnh hưởng, tác động của các chính sách mới về kinh tế biển đối với lao động trong lĩnh vực này; đào tạo nguồn nhân lực đối với các ngành kinh tế biển mới; xây dựng định mức, tiêu chuẩn, mô hình cho đô thị biển sinh thái, thông minh, gắn với bảo tồn văn hoá biển; định hướng phát triển cảng biển xanh, vận tải biển xanh, logistics xanh, gắn với các khu kinh tế, thương mại tự do; kết nối các phương thức giao thông (đường thuỷ, đường sắt, đường bộ, hàng không) để phát huy thế mạnh của một quốc gia biển...

Phó Thủ tướng cũng đề nghị các địa phương chủ động kiến nghị, đề xuất cơ chế, chính sách để triển khai các dự án, công trình, kế hoạch phát triển kinh tế biển trên địa bàn.

PV/Chinhphu.vn